TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯỚNG HOÁ
TỈNH QUẢNG TRỊ

Bản án số: 21/2019/HS-ST
Ngày: 23-4-2019

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯỚNG HOÁ, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Trung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Gia Bảng.

Bà Hồ Thị Tư.

- ***Thư ký phiên toà:*** Ông Lê Mạnh Lưu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hoá, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên toà:*** Ông Hồ Sỹ Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2019, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2019/TLST-HS ngày 26/02/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2019/QĐXXST-QĐ ngày 09 tháng 4 năm 2019, đối với bị cáo:

Trần T, sinh năm 1999 tại T, tỉnh Quảng Trị; nơi cư trú: khóm D, thị trấn L, huyện H, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần P và bà Nguyễn Thị Th; có vợ là Nguyễn Thị Vân A và có 01 con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:Ngày 06/5/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa xử phạt 04 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 12 tháng về tội "Trộm cắp tài sản". bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06/4/2019 cho đến nay; hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; Có mặt.

- *Người làm chứng:*

Ông Trần P, sinh năm 1976; nơi cư trú: Khóm D, thị trấn L, huyện H, tỉnh Quảng Trị; Có mặt.

Chị Nguyễn Thị Vân A, sinh năm: 1988, nơi cư trú: khóm T, thị trấn L, huyện H, tỉnh Quảng Trị; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ, ngày 16/9/2018, Trần T đi bộ từ phòng trọ của mình tại khóm T, thị trấn L, huyện H, tỉnh Quảng Trị lên Cửa khẩu Quốc tế Lao Bảo rồi đi theo đường tiểu ngạch sang bản Ka Rôn thuộc huyện Sê pôn, tỉnh Savannakhet, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào gặp một thanh niên người Lào (quá trình điều tra không xác định được lai lịch) mua 03 viên ma túy dạng nén màu hồng trên bề mặt các viên nén có dập chìm chữ WY giá 150.000 đồng để sử dụng. Sau khi mua ma túy, T bỏ vào trong túi quần Jean đang mặc trên người rồi theo đường cũ về Việt Nam. Khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, T về đến phòng trọ của mình thì gặp ông Trần P (là bố đẻ của T) ông Phương giữ T lại kiểm tra thì phát hiện trong túi quần Jean, phía trước bên phải đang mặc trên người của T có 03 viên ma túy tổng hợp được quấn trong bao ni lon màu xanh, nên ông Trần P đã trình báo sự việc cho Công an thị trấn Lao Bảo. Công an thị trấn phối hợp với Công ân huyện Hướng Hóa tiến hành kiểm tra lập biên bản vụ việc và thu giữ tang vật để điều tra làm rỏ.

Kết luận giám định số 598/KLGĐ ngày 01/10/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận:

03 viên nén màu hồng được niêm phong trong phong bì ký hiệu LB01 gửi đến giám định có khối lượng 0,3181 gam là ma túy loại Methamphetamine.

Methamphentamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT: 323 Nghị định: 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Tại phiên tòa bị cáo Trần T đã khai nhận toàn bộ hành vi như bản cáo trạng truy tố.

Những người làm chứng có lời khai thừa nhận việc Trần T mua 03 viên ma túy để sử dụng và cất giấu trong túi quần đang mang trên người (Bút lục số 01,25 đến 41).

Tại bản cáo trạng số: 14/CT-VKSHH ngày 25 tháng 02 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị đã truy tố bị cáo Trần T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trần T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy";

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Trần T từ 12 đến 15 tháng tù.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ký hiệu MT91, có đóng dấu giáp lai của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị.

Về án phí: đề nghị căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Trần T trình bày lời nói sau cùng: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình và xin giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời, sống có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hóa, điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được tại hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 16/9/2018, Trần T cất giấu trong túi quần Jean đang mặc trên người 03 viên ma túy dạng nén màu hồng trên bề mặt các viên nén có dập chìm chữ WY có khối lượng 0,3181 gam là ma túy loại Methamphetamine.

Như vậy, hành vi của bị cáo Trần T đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Xét tính chất và mức độ hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm chính sách độc quyền quản lý về các chất ma túy của Nhà nước, là nguyên nhân làm gia tăng tệ nạn ma túy trên địa bàn và gây ra nhiều tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm minh và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách niệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là "Người phạm tội thành

khẩn khai báo" được quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo công tác thi hành án.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với ma túy còn lại sau giám định là 01 phong bì niêm phong ký hiệu MT91, có đóng dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu và tiêu hủy.

Vật chứng trên đang có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/02/2019 giữa Công an huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị.

[6] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Trần T phải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51của Bộ luật hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố bị cáo Trần T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Trần T 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (06/4/2019).

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong còn lại sau giám định ký hiệu MT91, có đóng dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị.

Vật chứng trên đang có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/02/2019 giữa Công an huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Trần T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (23/4/2019).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND huyện Hướng Hóa;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- CQ CSĐT CA H. Hướng Hóa;
- CQ THAHS CA H.Hướng Hóa;
- CC THADS H. Hướng Hóa;
- Hồ sơ THAHS;
- Bị cáo;
-Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn văn Trung